

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 331/2017/HSPT
Ngày 14-11-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng.

Các Thẩm phán: 1. Ông Đỗ Anh Phương.

2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 318/2017/HSPT ngày 09/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm các qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Bị cáo Nguyễn Văn T, Sinh ngày 14/02/1994, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú trước khi phạm tội: Thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị D, sinh 1970; hiện ông bà đang sống tại thôn 5; xã A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2016, Nguyễn Văn T, trú tại thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1). Sau khi uống

rượu tại đám cưới ở thôn 2, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, T đã điều khiển xe mô tô BKS 47H1 - 343.29 (có dung tích xi lanh 149cm³) phía sau chở Nguyễn Lý Đ, sinh năm 2005 đi từ hướng xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đến xã G, huyện B. Khi đi đến địa phận thôn 10, xã A, huyện B, T điều khiển xe mô tô vượt về về phía bên trái của một xe đi cùng chiều phía trước. Do thiếu quan sát, T lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô BS 47M2 - 2971 (có dung tích xi lanh 110cm³) do ông Trần Bình H sinh năm 1964 trú ở thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe đi ngược hướng sau xe có chở ông Nguyễn Bá K, sinh năm 1962, gây tai nạn. Hậu quả, ông H, ông K và T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Đ bị thương nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 179/PY-TgT ngày 19/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Trần Bình H bị đa thương, gãy xương chính mũi và vỡ xương hàm trái, với tỷ lệ thương tích 26%.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 180/PY-TgT ngày 19/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Nguyễn Bá K bị chấn thương sọ não, nứt sọ, tụ máu nội sọ, với tỷ lệ thương tích 35%. Tại bản kết luận pháp y thương tích bổ sung số: 804/PY-TgT ngày 23/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Nguyễn Bá K bị khuyết sọ đỉnh thái dương trán rộng 13 x 15cm và thái dương phải rộng 3 x 4cm, liệt toàn tứ chi với tỷ lệ thương tích 95%.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị nội trú số: 130/TKBA-BVT, ngày 02/3/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, thể hiện: Kết quả cận lâm sàng xét nghiệm máu của người bệnh Nguyễn Văn T vào viện lúc 14 giờ 38 phút ngày 26/12/2016, ra viện lúc 08 giờ 00 phút ngày 03/01/2017 là WBC: 13.0K/ul; RBC: 4.48M/Ul; HCT: 44.5%; nồng độ cồn trong máu: 13.5mmol = 62.2mg/100ml = 0.6g/l

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2017, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 202 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, xét thấy tại Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm là bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường thêm cho người bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đơn kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, khoản điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do không chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/12/2016 Nguyễn Văn T đã điều khiển xe mô tô BKS 47H1 - 343.29 chở Nguyễn Lý Đ ngồi phía sau đi từ xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đến xã G, huyện B. T điều khiển xe vượt về phía bên trái của một xe đi cùng chiều phía trước, nhưng do thiếu quan sát và lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô BS 47M22971 do Trần Bình H điều khiển đi ngược lại chở ông Nguyễn Bá K gây tai nạn. Hậu quả ông Nguyễn Bá K bị thương tích 95% và ông Trần Bình H thương tích 26%.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù về tội “*Vi phạm các qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo tác động cùng gia đình đã bồi thường chi phí điều trị cho ông K và ông H. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cùng gia đình có mang tiền đến nhà bị hại bồi thường tiếp, nhưng đại diện hợp pháp của người bị hại không chịu nhận. Bị cáo đã nộp tiền bồi thường thêm và nộp án phí án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội là cần thiết. Song xét nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc, sửa một phần bản án sơ thẩm số: 44/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận một phần đơn kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS

QUYẾT ĐỊNH

- Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Sửa một phần bản án sơ thẩm số: 44/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều, Điều 47 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Cư'Mgar;
- VKSND huyện Cư'Mgar;
- Công an huyện Cư'Mgar;
- Chi cục THADS huyện B;
- T.H.A hình sự Công an huyện Cư'Mgar;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tùng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Anh Phương

Nguyễn Thị Hằng

Lê Thị Tùng

